

Số: 142/NQ-CP

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2013

NGHỊ QUYẾT
Phiên họp Chính phủ thường kỳ
tháng 12 năm 2013

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 08/2012/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Trên cơ sở thảo luận của các thành viên Chính phủ và kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại phiên họp tháng 12 năm 2013, tổ chức trong hai ngày 23 và 24 tháng 12 năm 2013,

QUYẾT NGHỊ:

1. Về tổng kết, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ về các giải pháp chủ yếu thực hiện nhiệm vụ kế hoạch kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2013; Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu:

Trong điều kiện có nhiều khó khăn, thách thức, Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương đã quán triệt và nghiêm túc thực hiện các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương Đảng và Quốc hội; triển khai đồng bộ, khẩn trương các giải pháp, tập trung vào các nhiệm vụ chủ yếu. Cùng với sự quyết tâm, nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị và toàn dân, việc thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và 02/NQ-CP và các văn bản chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, chúng ta đã đạt được kết quả tích cực, cơ bản đạt được mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu của năm 2013: Kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định; lạm phát được kiềm chế; tốc độ tăng trưởng GDP cả năm ước tăng 5,42%, cao hơn năm 2012; lãi suất giảm; tỷ giá và thị trường vàng ổn định; dự trữ ngoại hối Nhà nước tăng. Xuất khẩu duy trì tốc độ tăng trưởng cao, ước cả năm tăng 15,4%, cán cân thương mại và thanh toán quốc tế thặng dư. Thu hút và sử dụng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), giải ngân vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi đạt khá. Sản xuất công nghiệp chuyển biến tích cực, nhất là ngành công nghiệp chế biến chế tạo, chỉ số sản xuất công nghiệp cả năm tăng khoảng 5,9%. Sản xuất nông nghiệp tuy bị ảnh hưởng liên tiếp của thiên tai, bão lũ nhưng vẫn duy trì ổn định, giá trị sản xuất toàn ngành cả năm ước tăng 2,95% so với năm 2012. Khu vực dịch vụ tiếp tục phát triển khá, tốc độ tăng trưởng cả năm ước đạt 6,56%. An sinh xã hội và phúc lợi xã hội được bảo

đảm; đời sống nhân dân được cải thiện. Công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí đạt nhiều kết quả. Sức mạnh và tiềm lực quốc phòng được tăng cường; độc lập chủ quyền quốc gia được giữ vững. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông có tiến bộ. Công tác đối ngoại và hội nhập kinh tế quốc tế được chỉ đạo toàn diện và đạt nhiều thành tựu nổi bật, nâng cao vị thế Việt Nam trên trường quốc tế.

Bên cạnh những kết quả đạt được, cũng còn những hạn chế, yếu kém, một số chỉ tiêu quan trọng trong Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2013 chưa đạt. Kinh tế vĩ mô ổn định nhưng chưa vững chắc; nợ xấu chưa được giải quyết triệt để. Sản xuất, kinh doanh còn khó khăn. Tái cơ cấu nền kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng, triển khai thực hiện ba đột phá chiến lược còn chậm, mới đạt được kết quả bước đầu. Lĩnh vực giáo dục - đào tạo, y tế còn có mặt hạn chế, bất cập. Đời sống của nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, một bộ phận người lao động còn khó khăn. Kết quả phòng, chống tham nhũng, lãng phí còn hạn chế; số vụ khiếu nại, tố cáo tồn đọng, phức tạp, kéo dài vẫn còn nhiều. Số vụ tai nạn giao thông tuy giảm, nhưng số vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng vẫn còn ở mức cao. Tình hình cháy nổ, tội phạm, tệ nạn xã hội còn diễn biến phức tạp. Công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế chưa đạt được yêu cầu đề ra. Sự phối hợp giữa các cơ quan chưa đồng bộ. Trách nhiệm, kỷ cương, kỷ luật hành chính, công tác thanh tra, kiểm tra còn hạn chế.

Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế, yếu kém; tranh thủ những yếu tố thuận lợi, khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức, chủ động, quyết liệt, phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm 2014, tạo đà hoàn thành Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011-2015 ngay từ ngày đầu, tháng đầu.

2. Về kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành của Chính phủ năm 2013:

Chính phủ thống nhất đánh giá: Công tác chỉ đạo, điều hành năm 2013 của Chính phủ triển khai trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị thế giới diễn biến phức tạp. Trong nước, thiên tai liên tiếp xảy ra với diễn biến phức tạp, khó lường, gây thiệt hại nặng nề. Trong khi đó, nhiệm vụ năm 2013 đặt ra phải thực hiện đồng thời cả mục tiêu trước mắt và lâu dài. Ngoài việc điều hành thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo mục tiêu, còn phải thực hiện các nhiệm vụ quan trọng trong dài hạn, nhất là các nhiệm vụ tái cơ cấu kinh tế, thực hiện các đột phá chiến lược; đồng thời phải tập trung thời gian, công sức bảo đảm hòa bình, ổn định, chủ quyền biên giới, biển đảo.

Trong chỉ đạo, điều hành, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ luôn tuân thủ Hiến pháp, pháp luật; triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Kết luận của Trung ương Đảng và Quốc hội; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan của Đảng, Quốc hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân; thực hiện đúng Quy chế làm việc của Chính phủ và nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy vai trò tập thể gắn với đề cao trách nhiệm cá nhân từng thành viên Chính phủ trước Đảng, Quốc

hội, Chính phủ và nhân dân. Những kết quả đạt được về kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại năm 2013 là sự cố gắng lớn của cả hệ thống chính trị, của toàn dân, toàn quân và cộng đồng doanh nghiệp, trong đó có vai trò chỉ đạo, điều hành quyết liệt, linh hoạt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và hệ thống cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Tuy nhiên, công tác chỉ đạo, điều hành còn có mặt hạn chế, yếu kém cần tập trung khắc phục trong thời gian tới, nhất là trong công tác xây dựng thể chế và thực hiện chương trình công tác; về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, công vụ, công chức, cải cách hành chính; về kỷ cương, kỷ luật hành chính gắn với thanh tra, kiểm tra; việc thực hiện Quy chế làm việc của Chính phủ và việc tổ chức thực hiện cơ chế, chính sách.

Văn phòng Chính phủ tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ và ý kiến tại phiên họp Chính phủ với các địa phương, hoàn chỉnh Báo cáo kiểm điểm công tác chỉ đạo, điều hành năm 2013 và Chương trình công tác năm 2014 của Chính phủ để các bộ, cơ quan, địa phương triển khai thực hiện.

Các bộ, cơ quan, Uỷ ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo chức trách, nhiệm vụ, tổ chức rà soát, kiểm điểm, rút kinh nghiệm; khẩn trương khắc phục những hạn chế, yếu kém trong công tác chỉ đạo, điều hành gắn với việc triển khai hiệu quả nhiệm vụ năm 2014 của bộ, cơ quan, địa phương.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền, các bộ, cơ quan liên quan chủ động giải quyết hoặc đề xuất giải quyết các kiến nghị của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tại phiên họp Chính phủ với các địa phương. Văn phòng Chính phủ đôn đốc và tổng hợp việc giải quyết các kiến nghị trên, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014:

Văn phòng Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ và ý kiến tại phiên họp Chính phủ với các địa phương, khẩn trương hoàn thiện, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Nghị quyết của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014.

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương xây dựng, ban hành và triển khai chương trình, kế hoạch hành động cụ thể của bộ, cơ quan, địa phương; tập trung chỉ đạo, điều hành quyết liệt, mạnh mẽ để triển khai thực hiện Nghị quyết với tinh thần và quyết tâm cao nhất ngay từ những ngày đầu năm, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2014 theo Nghị quyết của Quốc hội.

4. Về công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác công trình thủy điện:

Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan

liên quan tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ và ý kiến tại phiên họp Chính phủ với các địa phương, hoàn chỉnh, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Nghị quyết của Chính phủ về tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác công trình thủy điện và Kế hoạch hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 62/2013/QH13 ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Quốc hội khóa XIII về tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác công trình thủy điện.

5. Về sắp xếp biên chế cán bộ hiện có theo vị trí việc làm và phương án xử lý cán bộ, công chức, viên chức dôi dư:

Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ và ý kiến tại phiên họp Chính phủ với các địa phương, bổ sung, hoàn chỉnh dự thảo Nghị định về chính sách tinh giản biên chế theo đúng tinh thần Kết luận Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tiếp tục thực hiện chủ trương tinh giản biên chế, trình Thủ tướng Chính phủ trong quý III năm 2014; hướng dẫn việc xây dựng vị trí việc làm phù hợp với vai trò quản lý nhà nước trong điều kiện hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

6. Về công tác cải cách hành chính; công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí:

Bộ Nội vụ, Thanh tra Chính phủ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ và ý kiến tại phiên họp Chính phủ với các địa phương hoàn chỉnh và ban hành báo cáo về công tác cải cách hành chính năm 2013; công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí năm 2013. Đồng thời, chỉ đạo tổ chức thực hiện nhiệm vụ công tác cải cách hành chính; công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong năm 2014.

7. Về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội:

Chính phủ thống nhất chưa thực hiện Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Tài chính và các cơ quan, địa phương có liên quan tiếp tục thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội theo quy định tại các Nghị định: số 67/2007/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội; số 13/2010/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2010 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội; Điều 6 Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người cao tuổi và Quyết định số 38/2004/QĐ-TTg ngày 17 tháng 3 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách trợ giúp kinh phí cho gia đình, cá nhân nhận nuôi dưỡng trẻ em mồ côi và trẻ em bị bỏ rơi.

8. Về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về

dát dai trong thời kỳ đầy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại; Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các cơ quan liên quan tiếp thu ý kiến thành viên Chính phủ và ý kiến tại phiên họp Chính phủ với các địa phương, hoàn chỉnh dự thảo các Nghị quyết ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện các Nghị quyết trên, trình Thủ tướng Chính phủ ký ban hành

9. Về công tác chuẩn bị Tết Nguyên đán Giáp Ngọ 2014:

Các bộ, cơ quan, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiếp tục triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác quản lý điều hành nhằm bình ổn giá cả thị trường, bảo đảm trật tự an toàn xã hội dịp Tết nguyên đán Giáp Ngọ 2014, đặc biệt là việc bảo đảm cung cầu hàng hoá, không để thiếu hàng sôt giá; đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra chất lượng, tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm; tăng cường kiểm tra tại các cửa khẩu nhằm ngăn chặn tình trạng buôn lậu, đặc biệt là buôn lậu gia cầm; bảo đảm điều kiện di lại thuận tiện, an toàn cho nhân dân, giảm thiểu tai nạn giao thông; ngăn chặn sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt pháo nổ; quan tâm chăm lo vật chất, tinh thần của nhân dân, nhất là người có công và đối tượng chính sách; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- UBTW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP; BTCN, các PCN; Trợ lý của TTgCP, PTTg;
các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo,
TGĐ Công TTDT CP;
- Lưu: Văn thư, TH (3b). B. 240

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG



Nguyễn Tân Dũng

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Số: 27/SY-UBND

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP, K1;
- Lưu: VT (11b).

SAO Y BẢN CHÍNH

Bình Định, ngày 06 tháng 01 năm 2014

TL. CHỦ TỊCH
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ VĂN PHÒNG



Nguyễn Thái Bình